

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS - ST

Ngày: 10/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường

Ông Lê Thanh Miện

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Ong Văn Chúc - Kiểm sát viên.

Ngày 10/3/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2020/TLST-HS ngày 17/02/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HS ngày 25/02/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Đình L, sinh năm 1958; Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: thôn Lý V, xã Bắc L, huyện H, tỉnh Bắc Giang

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn 5/10; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không

Họ và tên cha: Ngô Đình Ph (đã chết)

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L (đã chết)

Gia đình có 07 anh chị em. Bị can là con thứ ba.

Vợ là: Vũ Thị L1, sinh năm 1963

Bị can có 04 con: Con lớn nhất sinh năm 1982, con nhỏ nhất sinh năm 1996

Tiền án, tiền sự: Không

Bị can bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang(có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến:

1. Anh La Văn D, sinh năm 1981(vắng mặt)
2. Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1968(vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn Danh Thượng 2, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 ngày 05/02/2020 tại thôn Danh Th, xã Danh Th2, huyện H, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H bắt quả tang Ngô Đình L, sinh năm 1958 ở thôn Lý V, xã Bắc L, huyện H, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ trên người của L gồm có: Thu tại túi áo ngực bên trái áo sơ mi màu trắng L đang mặc 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ bên trong chứa 23 viên nén màu hồng đỏ trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY”; 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong chứa 06 đoạn ống nhựa màu trắng, kẻ sọc màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi ống nhựa đều chứa 01 viên nén màu hồng đỏ trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY”. Toàn bộ số vật chứng trên được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu “QT”. Ngoài ra còn thu giữ của L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 98D1- 084.82; số tiền 2.590.000 đồng. Cùng ngày 05/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Đình L tại thôn Lý V, xã Bắc L, huyện H, không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 05/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H ra Quyết định trưng cầu giám định số 30/QĐ ngày 05/02/2020 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công tỉnh Bắc Giang giám định tang vật được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu “QT”. Tại Kết luận giám định số 137/KL- KTHS ngày 06/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định gồm có:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, có khối lượng 0,891 gam, loại Methamphetamine.
- Trong 01 (một) túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ:

+ 23 (hai mươi ba) viên màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY” là ma túy, có khối lượng 2,246 gam, loại Methamphetamine.

+ 06 (sáu) viên nén màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY” đựng trong 06 (sáu) đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc được hàn kín hai đầu, được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, có khối lượng 0,568 gam, loại Methamphetamine.”

Tại cơ quan điều tra, Ngô Đình L khai nhận về nguồn gốc số ma túy trên như sau: Do nghiện chất ma túy nên ngày 27/12/2019 âm lịch (tức ngày 21/01/2020 dương lịch) L đến khu vực hồ Tân D, xã Bắc L, huyện H để tìm mua ma túy của một người đàn ông không quen biết với số tiền 2.500.000 đồng được 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong chứa ma túy đá và 01 túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viên màu đỏ bên trong chứa gần 30 viên ma túy và 06 đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn ống nhựa chứa 01 viên ma túy. Sau khi mua được ma túy, L đã sử dụng nhiều lần tại nhà riêng. Đến ngày 05/02/2020, L cất giấu số ma túy mua được trên người rồi điều khiển xe mô tô đi chơi. Khi đi đến khu vực thôn Danh Th, xã Danh Th2, huyện H thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Cáo trạng số 15/CT-VKS-HH ngày 14/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Ngô Đình L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Đình L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Ngô Văn L từ 03(ba) năm tù đến 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2020

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì có ký hiệu “ QT” đựng vật chứng đã được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu giám định gồm:

- Mẫu tinh thể màu trắng đựng trong 01(một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định là 0.841 gam.

- Trong 01(một) túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ:

+ Mẫu viên nén màu hồng đỏ là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định là 2,180 gam.

+ Mẫu viên nén màu hồng đỏ đựng trong 06(sáu) đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc được hàn kín hai đầu, được đựng trong một túi nilon màu trắng một đầu rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định là 0,532 gam.

-Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 98D1- 084.82; số tiền 2.590.000 đồng đều là tài sản riêng của Ngô Đình L không sử dụng vào mục đích phạm tội.

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo Ngô Đình L nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người chứng kiến không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người chứng kiến là anh La Văn D và chị Nguyễn Thị H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do, tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng theo khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh:

Ngày 05/02/2020, tại thôn Danh Th, xã Danh Th2, huyện H, tỉnh Bắc Giang, Ngô Văn L đang có hành vi tàng trữ trái phép 3,705 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, biên

bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy là hiểm họa cho đời sống cộng đồng, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, là nguy cơ lây truyền các căn bệnh xã hội như HIV, AIDS... Pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển... trái phép chất ma túy. Đảng và Nhà nước ta đang quyết tâm loại trừ tệ nạn này.

Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền tối chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, do đó cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho loại tội phạm này.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo có bố là Ngô Đình phương, mẹ là Nghiêm Thị Luân được tặng thưởng huân, huy chương. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[8] Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Ngô Đình L nhưng L khai không biết tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại khu vực hồ Tân D, xã Bắc L, huyện H nhưng không xác định được đối tượng nêu trên nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về vật chứng của vụ án gồm:

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì có ký hiệu “ QT” đựng vật chứng đã được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định gồm:

- Mẫu tinh thể màu trắng đựng trong 01(một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định là 0.841 gam.

-Trong 01(một) túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ:

+ Mẫu viên nén màu hồng đỏ là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định là 2,180 gam.

+ Mẫu viên nén màu hồng đỏ đựng trong 06(sáu) đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc được hàn kín hai đầu, được đựng trong một túi nilon màu trắng một đầu rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định là 0,532 gam.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 98D1- 084.82; số tiền 2.590.000 đồng đều là tài sản riêng của Ngô Đình L không sử dụng vào mục đích phạm tội.

[10] Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[11] Về án phí: Do bị cáo là người cao tuổi nên miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Ngô Văn L 03(ba) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 05/02/2020.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì có ký hiệu “ QT” đựng vật chứng đã được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu giám định gồm:

- Mẫu tinh thể màu trắng đựng trong 01(một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định là 0.841 gam.

- Trong 01(một) túi nilon màu xanh một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ:

+ Mẫu viên nén màu hồng đỏ là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định là 2,180 gam.

+ Mẫu viên nén màu hồng đỏ đựng trong 06(sáu) đoạn ống nhện màu trắng có kẻ sọc được hàn kín hai đầu, được đựng trong một túi nilon màu trắng một đầu rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định là 0,532 gam.

-Trả lại cho bị cáo Ngô Đình L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu xanh số IMEI 1:353317/09/207996/2;số IMEI 2:353318/09/207996/0; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 98D1- 084.82; số tiền 2.590.000 đồng(hai triệu năm trăm chín mươi đồng).

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Ngô Đình L.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT,CQTHAHS Công an huyện Hiệp Hòa;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Oanh